



**Đề thi hết môn Kế Toán Doanh Nghiệp**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG**

**ĐỀ THI HẾT**

**MÔN :**

**KHOA KẾ TOÁN KIỂM TOÁN –KIỂM TOÁN**

**KẾ TOÁN**

**DOANH NGHIỆP**

**I .Lý thuyết ( 2 điểm )**

Nêu điều kiện để khoản phải thu của khách hàng được lập dự phòng ? Thời điểm lập dự phòng ? Khi 1 khoản nợ khó đòi ( đã lập dự phòng ) có quyết định xóa nợ , kế toán sẽ xử lý như thế nào ? Ghi bút toán xử lý xóa nợ khó đòi .

**II .BÀI TẬP .( 8 điểm )**

Công ty TNHH sản xuất Tuấn Hưng có 1 phân xưởng sản xuất chính , sản xuất 2 loại sản phẩm : SP-A và SP-B . Trong tháng 7 năm N có tình hình sản xuất như sau : ( đơn vị tính : 1000 đ )

- Số dư đầu kỳ của TK 154 : 562.800 , trong đó SP –A = 562.800 , SP- B =0 .
- Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong tháng tổng hợp được như sau :

1. Bảng phân bổ vật liệu :

- a. Xuất kho 34.200 kg VLC để sản xuất 6.000 SP-A và 3.000 SO-B , giá thực tế xuất kho VLC là 160/kg . Định mức tiêu hao VLC cho 1 SP-A là 600 , cho 1 SP-B là 720 . VLC phân bổ cho SP theo định mức tiêu hao vật liệu .
- b. Xuất kho VLP tổng cộng giá thực tế là 216.000 để sản xuất SP-A và SP-B , VLP phân bổ cho SP-A và SP-B lần lượt là 70 % , 30% .
- c. Tổng giá thực tế nhiên liệu dùng cho máy móc thiết bị tại phân xưởng sản xuất là 290.400
- d. Công cụ dụng cụ xuất dùng ở phân xưởng SX có giá thực tế 54.000 , số CCDC này được phân bổ 3 tháng .

2 . Tiền lương phải trả trong tháng 7/N cho bộ phận sản xuất như sau :

- a. Lương công nhân trực tiếp sản xuất 1.800.000 , tiền lương phân bổ theo số lượng sản phẩm sản xuất .
- b . Lương của nhân viên phân xưởng và công nhân gián tiếp là : 270.000
- c. Các khoản trích theo lương trích đúng chế độ theo quy định của Luật lao động .

3. Các chi phí khác cho phân xưởng sản xuất :

- a. Khấu hao nhà xưởng , máy móc thiết bị trong tháng 7/N : 67.200

b. Các khoản chi khác bằng tiền mặt : 15.360

Chi phí sản xuất chung cho phân bổ SP-A và SP-B theo tiền lương công nhân trực tiếp của mỗi loại SP .

4. Trong sản xuất ,có thu hồi từ VLC một số phế liệu nhập kho trị giá : 49.200 ,trong đó từ sản xuất SP-A là 42.000 ,từ SP-B là 7.200 .

5. Trong tháng có 4.800 SP-A và 2.400 SP-B hoàn thành ,đủ tiêu chuẩn nhập kho thành phẩm .Số lượng SPDD cuối kỳ : SP-A là 1.800 và SP-B là 600 .

Yêu cầu :

- Hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh .
- Tính giá thành sản xuất SP-A và SP-B bằng sơ đồ kế toán .

Chú ý :

- SPDD được đánh giá theo chí NLV trực tiếp .
- Công ty hạch toán hàng tồn kho theo phương pháp KKTX .
- Các tài khoản có đủ điều kiện để hạch toán .

Cán bộ coi thi không giải thích đề thi .không sử dụng tài liệu ,dùng bảng tài khoản cho phép .

Ngày 12 tháng 06 năm 2009

Giảng viên ra đề :

Người duyệt đề :

TS .Mai Thị Trúc Ngân

TS .Lê Thị Thanh Hà